

Số: 198/TB-VPCP

Hà Nội, ngày 31 tháng 5 năm 2023

THÔNG BÁO

KẾT LUẬN CỦA PHÓ THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ TRẦN LƯU QUANG TẠI BUỔI LÀM VIỆC VỚI 03 ĐỊA PHƯƠNG VỀ TÌNH HÌNH, GIẢI PHÁP THÚC ĐẨY SẢN XUẤT KINH DOANH, ĐẦU TƯ CÔNG, XÂY DỰNG HẠ TẦNG VÀ XUẤT NHẬP KHẨU

Ngày 10 tháng 5 năm 2023, tại thành phố Hải Dương, Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Lưu Quang đã chủ trì buổi làm việc với lãnh đạo các tỉnh, thành phố: Hải Phòng, Quảng Ninh, Hải Dương về tình hình, giải pháp thúc đẩy sản xuất kinh doanh, đầu tư công, xây dựng hạ tầng và xuất nhập khẩu trong thời gian tới. Cùng dự buổi làm việc có lãnh đạo các Bộ, cơ quan: Công an, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Tư pháp, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Văn phòng Chính phủ, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Tập đoàn Điện lực Việt Nam, Tổng Công ty truyền tải điện Quốc gia, Tổng Công ty Điện lực miền Bắc và đại diện các Bộ: Tài chính, Công Thương, Xây dựng, Lao động - Thương binh và Xã hội.

Sau khi nghe lãnh đạo các địa phương trình bày báo cáo và kiến nghị đề xuất; phát biểu của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy Hải Dương; ý kiến của lãnh đạo các Bộ, cơ quan, Phó Thủ tướng Chính phủ kết luận như sau:

A. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Trong bối cảnh chung cả nước tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các tỉnh, thành phố: Hải Phòng, Quảng Ninh, Hải Dương đã hành động quyết liệt, nghiêm túc thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, các Nghị quyết, chỉ đạo của Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Quốc hội, Chính phủ, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh, thành phố, bảo đảm an sinh xã hội, đẩy mạnh tái cơ cấu, đổi mới mô hình tăng trưởng, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp và đạt được những kết quả tích cực: Tốc độ tăng trưởng (GRDP) Quý I của các địa phương đều thuộc nhóm các địa phương có tốc độ tăng trưởng tốt nhất nước, cao hơn bình quân chung của cả nước (3,32%), cụ thể: Thành phố Hải Phòng tăng 9,65% (đứng thứ 3 cả nước, đứng đầu vùng đồng bằng sông Hồng); Hải Dương tăng 8,35% (đứng thứ 9 cả nước, đứng thứ 3 vùng đồng bằng sông Hồng); Quảng Ninh tăng 8,06% (đứng thứ 12 cả nước, đứng thứ 6 vùng đồng bằng sông Hồng). Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) của các địa phương đều tăng so với cùng kỳ (cả nước giảm 1,8%), trong đó, Hải Phòng tăng 13,37%, Hải Dương tăng 10,7%, Quảng Ninh tăng 4,7%. Hoạt động xuất nhập khẩu tiếp tục có nhiều chuyển biến tích cực; kim ngạch xuất khẩu 04 tháng của thành phố Hải Phòng ước đạt 9 tỷ USD, tăng 16,58%; Quảng Ninh ước đạt 929 triệu USD, tăng 13,7%. Thu hút vốn đầu tư nước ngoài (FDI) của 03 địa phương đạt 1,06 tỷ USD, chiếm gần 28% tổng số vốn của vùng đồng bằng sông Hồng, chiếm gần 12% cả nước. Các địa phương đều thực hiện tốt công tác an sinh xã hội, công tác giảm nghèo, giải quyết việc làm và hỗ trợ người dân bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19.

Thay mặt Thủ tướng Chính phủ, biểu dương, đánh giá cao sự chủ động của các địa phương đã mạnh dạn đề xuất, kiến nghị về các khó khăn, vướng mắc, chồng chéo, chưa thống nhất, chưa đồng bộ hoặc còn thiếu của quy định pháp luật, để xây dựng thể chế, chính sách, phù hợp với thực tế phát triển của địa phương.

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, các địa phương còn một số tồn tại, hạn chế, khó khăn, thách thức cần khắc phục như: Tốc độ tăng trưởng GRDP Quý I đạt cao hơn mức bình quân chung cả nước nhưng chưa đạt mục tiêu đề ra; sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp vẫn còn gặp nhiều khó khăn, giảm mạnh nhất là ngành công nghiệp - xây dựng. Tiến độ triển khai lập Quy hoạch cấp tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 của thành phố Hải Phòng và tỉnh Hải Dương còn chậm. Tỷ lệ giải ngân 04 tháng đầu năm 2023 của tỉnh Quảng Ninh và tỉnh Hải Dương thấp dưới mức bình quân của cả nước. Vi phạm đất đai, vi phạm trật tự xây dựng, ô nhiễm môi trường, phòng cháy và chữa cháy còn chưa được xử lý dứt điểm.

B. VỀ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Tập trung huy động tối đa nguồn lực để đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng, ưu tiên đầu tư các dự án giao thông kết nối liên vùng để tận dụng tiềm năng, lợi thế sẵn có về hạ tầng giao thông (đường bộ cao tốc, đường sắt, đường hàng không, cảng biển, đường thủy nội địa), phát huy vai trò là điểm trung chuyển vận tải đa phương thức phía Bắc, phát triển dịch vụ tiếp vận hậu cần cảng, các khu công nghiệp logistics,... để kết nối với Trung Quốc, khu vực Đông Bắc Á và ASEAN nhằm thúc đẩy thu hút đầu tư vào các khu kinh tế, khu công nghiệp để phát triển kinh tế - xã hội của các địa phương nói riêng và của vùng đồng bằng sông Hồng nói chung.

2. Thành phố Hải Phòng, tỉnh Hải Dương sớm hoàn chỉnh Quy hoạch tỉnh, trong đó lưu ý:

- Quán triệt các quan điểm phát triển, định hướng phát triển của Bộ Chính trị tại Nghị quyết số 30-NQ/TW ngày 23/11/2022 về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng đồng bằng sông Hồng, Nghị quyết Đại hội đảng bộ thành phố Hải Phòng lần thứ XVI và Nghị quyết Đại hội đảng bộ tỉnh Hải Dương lần thứ XVII đã đề ra để phát huy được tiềm năng, lợi thế và vị trí địa lý, gắn với định hướng ưu tiên phát triển ngành, lĩnh vực cụ thể và chính sách thu hút đầu tư.

- Định hướng phát triển kinh tế của tỉnh gắn với hành lang giao thông Hà Nội, Hải Phòng, Quảng Ninh, và các hành lang kinh tế Côn Minh (Trung Quốc) - Lào Cai - Hà Nội - Quảng Ninh và Nam Ninh (Trung Quốc) - Lạng Sơn - Hà Nội - Hải Phòng - Quảng Ninh.

3. Chủ động đề xuất và tích cực tham gia trong các hoạt động liên kết, điều phối phát triển vùng, nhất là các lĩnh vực quy hoạch, phát triển hạ tầng, phát triển các ngành, chuỗi sản phẩm liên kết, xúc tiến đầu tư, xử lý môi trường,... Chuẩn bị các điều kiện cần thiết về hạ tầng, đất đai để thu hút các nhà đầu tư lớn, chiến lược; chú trọng đào tạo, nâng cao phát triển nguồn nhân lực phù hợp với định hướng phát triển về dịch vụ đô thị và công nghiệp đáp ứng nhu cầu của các doanh nghiệp và trong liên kết, phối hợp với các địa phương trong vùng đồng bằng sông Hồng.

4. Tiếp tục duy trì và tập trung cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh; nâng cao chất lượng thu hút đầu tư, nhất là thu hút các dự án FDI lớn, có hàm lượng công nghệ cao, ít sử dụng tài nguyên. Đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công coi đây là một nhân tố quan trọng để tạo động lực tăng trưởng kinh tế. Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc các dự án lớn, trọng điểm kết nối liên vùng.

5. Phát triển kinh tế - xã hội đi đôi với bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống và bảo vệ môi trường. Giải quyết tốt các vấn đề xã hội; thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội, giải quyết việc làm. Chú trọng đào tạo, nâng cao phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao nhất là cho công nghiệp hỗ trợ, dịch vụ cảng biển, logistic; tài chính - ngân hàng,... để phấn đấu xây dựng Hải Phòng - Quảng Ninh trở thành trung tâm kinh tế biển hiện đại mang tầm quốc tế hàng đầu ở Đông Nam Á, trung tâm dịch vụ logistics quốc gia, trung tâm nghiên cứu ứng dụng và phát triển khoa học công nghệ biển của cả nước và là động lực phát triển của Vùng; Hải Dương trở thành tỉnh công nghiệp hiện đại gắn với phát triển các dịch vụ đô thị và công nghiệp (nguồn nhân lực qua đào tạo, dịch vụ tiếp vận, hậu cần cảng, logistics...) để phát huy vai trò là tỉnh kết nối giữa các tỉnh phía Bắc, vùng Thủ đô Hà Nội với cửa biển tại Hải Phòng và Quảng Ninh.

6. Các địa phương khẩn trương phối hợp với các Bộ, ngành để tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện cơ chế, chính sách đặc thù thí điểm đề xuất cho vùng đồng bằng Sông Hồng nói chung và thành phố Hải Phòng, tỉnh Quảng Ninh, tỉnh Hải Dương nói riêng và triển khai, thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ đã được xác định tại Nghị quyết số 14/NQ-CP ngày 08/02/2022 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 30-NQ/TW ngày 23/11/2022 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng đồng bằng Sông Hồng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

7. Bộ Kế hoạch Đầu tư chủ trì, phối hợp với Văn phòng Chính phủ, các Bộ, cơ quan liên quan tổng hợp các đề xuất, kiến nghị của các địa phương, đề xuất giải pháp tháo gỡ, khắc phục tình trạng chồng chéo, chưa đầy đủ về quy định pháp luật, tăng cường phân cấp phân quyền cho các địa phương, báo cáo Chính phủ để làm căn cứ xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thi hành và sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành đầy đủ, kịp thời, đồng bộ, đồng nhất, tháo gỡ kịp thời khó khăn, vướng mắc, khơi dậy, phát huy mọi tiềm năng và nguồn lực, tạo động lực mới cho phát triển.

C. KIẾN NGHỊ CỦA CÁC ĐỊA PHƯƠNG

I. Kiến nghị của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng

1. Về việc tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các nhà thầu đã ký hợp đồng trọn gói, hợp đồng đơn giá cố định nhưng không được điều chỉnh giá khi có sự biến động bất thường về giá nguyên vật liệu xây dựng¹: Giao Bộ Xây dựng chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính tổng hợp kiến nghị, đề xuất các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các địa phương (trong đó có thành phố Hải Phòng), báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong tháng 6 năm 2023.

2. Về việc điều chỉnh hợp đồng Dự án đầu tư (hợp đồng BOT) xây dựng tuyến đường bộ ven biển đoạn qua địa bàn thành phố Hải Phòng và 09km trên địa bàn tỉnh Thái Bình: Giao Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan nghiên cứu kiến nghị của thành phố Hải Phòng, đề xuất phương án tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong tháng 6 năm 2023.

3. Về việc bố trí vốn từ ngân sách Trung ương để đầu tư mở rộng 9km đường ven biển trên địa bàn tỉnh Thái Bình và cầu vượt sông Thái Bình để hoàn thiện đoạn cao tốc ven biển Ninh Bình - Hải Phòng: Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính và các bộ, cơ quan liên quan nghiên cứu kiến nghị của thành phố Hải Phòng trong quá trình điều hành kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 khi có nguồn vốn phù hợp để hỗ trợ đầu tư dự án, báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

4. Đề nghị bàn giao cơ sở nhà, đất của các Bộ, ngành, cơ quan Trung ương tại khu du lịch Đồ Sơn về thành phố Hải Phòng: Giao Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan rà soát các cơ sở nhà, đất của các Bộ, ngành, cơ quan Trung ương tại khu du lịch Đồ Sơn để tránh lãng phí tài sản, nguồn lực, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong tháng 6 năm 2023.

5. Về việc lập thêm Khu kinh tế ven theo đường cao tốc ven biển: Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan nghiên cứu kiến nghị, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

II. Kiến nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh

1. Về đầu tư hệ thống điện 110kV, 220kV cấp điện cho các khu công nghiệp của tỉnh Quảng Ninh:

- Giao Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan làm việc với Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh, Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng, Tập đoàn Điện lực Việt Nam, Tổng Công ty truyền tải điện Quốc gia, Tổng Công ty Điện lực miền Bắc và các nhà đầu tư khu công nghiệp để xem xét, giải quyết theo quy định việc cấp điện cho các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh, đặc biệt là các khu công nghiệp: Nam - Bắc Tiên Phong, Sông Khoai, Việt Hưng, bảo đảm đáp ứng nhu cầu sử dụng điện của Nhà đầu tư, không để trường hợp thiếu hạ tầng cấp điện phục vụ sản xuất, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trước ngày 15/6/2023

- Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh quyết liệt chỉ đạo các Sở, ngành phối hợp chặt chẽ với Tập đoàn Điện lực Việt Nam, Tổng Công ty truyền tải điện Quốc gia, Tổng Công ty Điện lực miền Bắc để xử lý các vướng mắc (nếu có) để các dự án trên địa bàn được triển khai thi công đúng quy định và hoàn thành đúng tiến độ.

- Tập đoàn Điện lực Việt Nam: Chỉ đạo Tổng Công ty truyền tải điện Quốc gia, Tổng Công ty Điện lực miền Bắc đẩy nhanh tiến độ các công trình điện 110kV đầu tư trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh; phối hợp chặt chẽ với Bộ Công Thương, Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh trong quá trình xây dựng Kế hoạch thực hiện Quy hoạch phát triển Điện lực Quốc gia, Kế hoạch thực hiện Quy hoạch tỉnh Quảng Ninh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; chỉ đạo Tổng Công ty truyền tải điện Quốc gia, Tổng Công ty Điện lực miền Bắc triển khai đầu tư các công trình lưới điện trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh được cấp có thẩm quyền giao.

2. Về việc xác định “đất san lấp” là vật liệu thông thường, không phải là khoáng sản theo đúng quy định tại khoản 1 Điều 64 Luật Khoáng sản năm 2010: Giao Bộ Tài nguyên và Môi trường tổng hợp kiến nghị của các địa phương (trong đó có tỉnh Quảng Ninh) trong quá trình xây dựng Luật Địa chất và khoáng sản, báo cáo cấp có thẩm quyền.

3. Về việc công bố đường mép biển, đường ranh giới ngoài vùng biển; sớm ban hành Nghị định lấn biển: Giao Bộ Tài nguyên và Môi trường khẩn trương hoàn thành việc xác định và công bố đường mép nước biển thấp nhất trung bình nhiều năm, đường ranh giới ngoài vùng biển 03 hải lý, vùng biển 06 hải lý của các đảo có diện tích lớn nhất của các huyện đảo trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh và thành phố Hải Phòng theo quy định pháp luật; khẩn trương hoàn thiện dự thảo Nghị định lấn biển bảo đảm phù hợp pháp luật về biển, tài nguyên môi trường biển hải đảo, pháp luật về đất đai và các pháp luật liên quan khác.

4. Về sửa đổi, bổ sung khoản 4, Điều 8 Nghị định số 11/2021/NĐ-CP ngày 10/02/2021 theo hướng phân cấp nhiều hơn cho Ủy ban nhân dân cấp huyện được giao

khu vực biển cho các cá nhân nuôi trồng thủy sản trong vùng biển thuộc tỉnh: Giao Bộ Tài nguyên và Môi trường nghiên cứu, tổng hợp kiến nghị của tỉnh Quảng Ninh trong quá trình hoàn thiện Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2021/NĐ-CP ngày 10/02/2021, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

5. Về việc rà soát quy định “Đối với dự án đầu tư có chuyển mục đích sử dụng rừng, thì chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng là một nội dung trong chấp thuận chủ trương đầu tư dự án” tại điểm 4 khoản 1 Điều 1 Nghị định số 83/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020 và điểm b khoản 3 Điều 32 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021: Giao Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp kiến nghị của các địa phương (trong đó có tỉnh Quảng Ninh) trong quá trình hoàn thiện dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp.

6. Về chủ trương thành lập Ban quản lý dự án y tế trực thuộc Sở Y tế Quảng Ninh với chức năng thực hiện tổ chức mua sắm, đấu thầu tập trung thuốc, vật tư, hóa chất, trang thiết bị và các dự án đầu tư trang thiết bị y tế của ngành y tế trên địa bàn tỉnh: Giao Bộ Y tế theo thẩm quyền và quy định pháp luật chủ trì, phối hợp với Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính và các cơ quan liên quan hướng dẫn Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh trong tháng 6 năm 2023, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

7. Về việc hướng dẫn, có giải pháp hỗ trợ giải quyết nhanh thủ tục pháp lý về chủ trương đầu tư các dự án thực hiện trong vùng đệm Di sản thiên nhiên thế giới Vịnh Hạ Long; điều chỉnh ranh giới khu vực bảo vệ II của Di sản thiên nhiên thế giới Vịnh Hạ Long: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có Di sản thế giới được công nhận, tổng hợp các khó khăn, vướng mắc về thủ tục, pháp lý đầu tư của các dự án cụ thể, gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 5/6/2023 để tổng hợp chung đề xuất phương án xử lý, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trước ngày 30/6/2023.

III. Kiến nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương

1. Về chủ trương lập Quy hoạch chung đô thị mới Bình Giang, tỉnh Hải Dương đến năm 2040 và giao Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương chủ trì tổ chức lập nhiệm vụ, đồ án quy hoạch chung đô thị mới Bình Giang: Giao Bộ Xây dựng khẩn trương tổng hợp ý kiến các Bộ, cơ quan liên quan đối với đề xuất chấp thuận chủ trương nghiên cứu, lập nhiệm vụ và đồ án quy hoạch đô thị mới (trong đó có quy hoạch chung đô thị mới Bình Giang); giao địa phương chủ trì tổ chức lập nhiệm vụ, đồ án quy hoạch chung đô thị mới khi quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh chưa được cấp có thẩm quyền phê duyệt, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong tháng 6 năm 2023.

2. Về những vướng mắc, bất cập trong công tác quy hoạch: Giao Bộ Xây dựng chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan nghiên cứu, xử lý kiến nghị: (1) Tiếp tục cho áp dụng suất vốn đầu tư xây dựng công trình để xác định giá trị quyền sử dụng đất như quy định tại các Quyết định số 65/QĐ-BXD ngày 20/01/2021, số 44/QĐ-BXD ngày 14/01/2020, số 1291/QĐ-BXD ngày 12/10/2018,...; (2) Xem xét, rà soát quy định việc triển khai lập quy hoạch thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh bảo đảm phù hợp, thống nhất các quy định pháp luật hiện hành liên quan Luật Đầu tư, Luật đất đai, Luật Nhà ở, Luật Kinh doanh bất động sản..., trường hợp vượt thẩm quyền báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

3. Về giải quyết hồ sơ hoàn thuế cho số linh kiện nhập khẩu của Công ty TNHH Ford Việt Nam: Giao Bộ Tài chính xem xét, xử lý kiến nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương và Công ty TNHH Ford Việt Nam sau khi Chính phủ ban hành Nghị định thay thế

Nghị định số 57/2020/NĐ-CP ngày 25/5/2020 về Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi, Danh mục hàng hóa và mức thuế tuyệt đối, thuế hỗn hợp, thuế nhập khẩu ngoài hạn ngạch thuế quan.

4. Về chuyển đổi công năng của Ký túc xá sinh viên tại thành phố Chí Linh thành Trung tâm Y tế thành phố Chí Linh và bàn giao tài sản đã đầu tư cho địa phương quản lý, sử dụng:

- Giao Bộ Xây dựng chủ trì, phối hợp với các Bộ: Kế hoạch Đầu tư, Y tế, Tài chính nghiên cứu kiến nghị của tỉnh Hải Dương, đề xuất phương án xử lý theo quy định để tránh lãng phí nguồn lực, tài sản, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong tháng 7 năm 2023.

- Về bàn giao tài sản đã đầu tư cho địa phương quản lý, sử dụng: Thực hiện theo quy định pháp luật về tài sản công.

5. Về chủ trương giao Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương tiếp tục thực hiện thủ tục bồi thường, giải phóng mặt bằng và bàn giao đất cho các nhà đầu tư thực hiện các dự án khu dân cư, khu đô thị đã hoàn thành việc đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư trên các khu đất của các doanh nghiệp đã cổ phần hóa: Giao Bộ Tài nguyên và Môi trường theo thẩm quyền và quy định pháp luật hướng dẫn tỉnh Hải Dương thực hiện.

6. Về đầu tư các công trình giao thông như: Xây dựng mở rộng cầu Bình (Km77+900/QL.37) và các cầu vượt dân sinh trên Quốc lộ 5 (đoạn qua địa phận tỉnh Hải Dương): Giao Bộ Giao thông vận tải ưu tiên đầu tư khi cân đối được nguồn lực. Trước mắt, Bộ Giao thông vận tải tăng cường công tác duy tu, sửa chữa từ nguồn bảo trì đường bộ để bảo đảm an toàn giao thông cho người và phương tiện tham gia giao thông trên tuyến.

Văn phòng Chính phủ thông báo để Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố: Hải Phòng, Quảng Ninh, Hải Dương và các Bộ, cơ quan, địa phương liên quan biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông vận tải, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Công Thương, Tư pháp, Lao động - Thương binh và Xã hội, Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Nội vụ; Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp;
- Tập đoàn Điện lực Việt Nam, Tổng Công ty truyền tải điện Quốc gia, Tổng Công ty Điện lực miền Bắc;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- VPCP: BTCN, các PCN, TGĐ Công TTĐT, các Vụ: TKBT, KTTH, NN, CN, TH, KGVX, QHQT, PL;
- Lưu: VT, QHĐP (3b). Huyền

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
PHÓ CHỦ NHIỆM**

Cao Huy

1 Các kiến nghị của UBND thành phố Hải Phòng từ 1 - 5 tại mục III Thông báo kết luận là nội dung trong văn bản số 1109/UBND-TC2 ngày 19/5/2023 của UBND thành phố Hải Phòng.